

Bản án số: 02/2025/DS-ST

Ngày: 10/01/2025.

V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Látch;
2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: bà Dương Gia An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: không.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 253/2024/TLST-DS, ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H;

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà N04 đường H, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho Ngân hàng H: Ông Nguyễn Quốc C - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trang Hữu Đ - Chức vụ: Cán bộ phòng khách hàng doanh nghiệp và cá nhân. Địa chỉ liên hệ: số 649 đường Võ Văn K, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Theo văn bản uỷ quyền số: 01/TB-NHHT.ST, ngày 02/01/2025 (có mặt).

- Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh Đ, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Khóm N, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 08/10/2024 của nguyên đơn Ngân hàng H; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, do ông Trang Hữu Đ đại diện trình bày:*

Vào ngày 01/4/2002, bà Trần Thị Thanh Đ có nhận tiền vay của Quỹ T - Chi nhánh Sóc Trăng (nay là Ngân hàng H - Chi nhánh Sóc Trăng) với số tiền gốc là 14.000.000 đồng, dư nợ hiện tại: 8.554.000 đồng, theo hợp đồng cho vay số: 190642.0002, ngày 22/3/2002, hình thức vay: Tín chấp trả từ lương hàng tháng, thời hạn vay 36 tháng (từ 22/3/2002 đến ngày 22/3/2005), lãi suất cho vay là: 0,5%/tháng, lãi suất quá hạn: 0,75%/tháng. Mục đích vay vốn: Sinh hoạt gia đình.

Kể từ ngày vay cho đến nay bà Trần Thị Thanh Đ đã trả được số tiền gốc là 5.446.000 đồng và trả lãi số tiền là 980.000 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi đã trả là 6.426.000 đồng. Dư nợ gốc hiện tại là 8.554.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến hết ngày 10/01/2025 là: 16.135.951 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi đến ngày 10/01/2025 là 24.689.951 đồng.

Nay Ngân hàng Ngân hàng H yêu cầu như sau:

Yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu buộc bà Trần Thị Thanh Đ phải thanh toán cho Ngân hàng H số tiền tạm tính đến ngày 10/01/2025 là 24.689.951 đồng, trong đó: vốn gốc là 8.554.000 đồng, lãi là 16.135.951 đồng và yêu cầu được tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 11/01/2025 cho đến khi bà Đ trả hết nợ vay.

** Tại bản tự khai ngày 31/12/2024 do bị đơn bà Trần Thị Thanh Đ nộp cho Toà án cùng ngày, bà Đ trình bày:*

Bà đã nhận được các văn bản tố tụng của Toà án nhưng do bà đang bị bệnh bà không đến Toà án đúng thời gian theo Giấy triệu tập của Toà án. Bà Đ thừa nhận toàn bộ số nợ trên theo yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng H, bà đồng ý tự trả toàn bộ số nợ trên nhưng do hoàn cảnh đang khó khăn về kinh tế, bà đang bị bệnh nên xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi dứt nợ, bà xin trả vốn gốc, xin ngân hàng bớt phần lãi, bà không có yêu cầu gì khác, bà xin vắng mặt không tham gia tố tụng và đề nghị Toà án xét xử vắng mặt bà. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt, do nguyên đơn không đồng ý cho bị đơn trả chậm, không đồng ý giảm lãi nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Trần Thị Thanh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ nhất, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án cho bà Đ nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Đ theo qui định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo Hợp đồng tín dụng số 190642.0002, ký ngày 22/3/2002 Quỹ T - Chi nhánh Sóc Trăng (nay là Ngân hàng H - Chi nhánh Sóc Trăng) đã ký với bà Trần Thị Thanh Đ một hợp đồng tín dụng, căn cứ thu nhập của bà Đ, Quỹ tín dụng đồng ý cho vay tiêu dùng không áp dụng biện pháp bảo đảm với số vốn là 14.000.000 đồng; mục đích vay: tiêu dùng; Giải ngân ngày 01/4/2002, trong quá trình giao dịch, đến ngày 30/9/2005 thì bà Trần Thị Thanh Đ đã vi phạm hợp đồng tín dụng để phát sinh nợ quá hạn. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở, lần gần nhất theo biên bản làm việc ngày 08/8/2024 bà Đ thừa nhận toàn bộ số nợ có cam kết trả mỗi tháng 1.000.000 nhưng bà Đ không thực hiện. Sau đó Ngân hàng đã cố gắng thương lượng nhưng bà Đ vẫn không có thiện chí trả nợ và không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Tổng số tiền mà bà Đ còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 10/01/2025 là 24.689.951 đồng, trong đó: vốn gốc là 8.554.000 đồng, lãi là 16.135.951 đồng.

[2.2] Tính hợp pháp của Hợp đồng tín dụng: Hội đồng xét xử thấy rằng Hợp đồng tín dụng giữa Quỹ T - Chi nhánh Sóc Trăng (nay là Ngân hàng H - Chi nhánh Sóc Trăng) với bà Trần Thị Thanh Đ thiết lập ngày 22/3/2002 là trên cơ sở tự nguyện của các bên, không trái đạo đức xã hội, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, hình thức hợp đồng đúng quy định của pháp luật, khi giao kết hợp đồng, bà Đ là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nên công nhận Hợp đồng tín dụng giữa Quỹ T - Chi nhánh Sóc Trăng (nay là Ngân hàng H - Chi nhánh Sóc Trăng) và bà Đ là hợp pháp.

[2.3] Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng: bà Trần Thị Thanh Đ tự ý ngưng thanh toán vốn và lãi theo lịch trả nợ hàng tháng là vi phạm nội dung của hợp đồng tín dụng trên.

Nay Ngân hàng H yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị Thanh Đ phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng H với tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/01/2025 là 24.689.951 đồng, trong đó: vốn gốc là 8.554.000 đồng, lãi là 16.135.951 đồng là có căn cứ, theo quy định tại các Điều 91 và Điều 95 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Các Điều 280, 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bà Đ trả lại cho Ngân hàng H số tiền vốn và lãi vay đến nay là 24.689.951 đồng.

[3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu Tòa án buộc bà Đ phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh đối với số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết với Quỹ tín dụng Nhân dân Trung ương - Chi nhánh Sóc Trăng (nay là Ngân hàng H - Chi nhánh Sóc Trăng) kể từ ngày 11/01/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[4] **Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn Ngân hàng H không chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 280, 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 91 và 95 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng H.

Buộc bà Trần Thị Thanh Đ phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng H số tiền vốn gốc và lãi vay tính đến ngày 10/01/2025 là 24.689.951 đồng, trong đó: vốn gốc là 8.554.000 đồng, lãi là 16.135.951 đồng.

Kể từ ngày 11/01/2025, khách hàng vay (bà Trần Thị Thanh Đ) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Trần Thị Thanh Đ phải chịu là 1.234.497 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng H không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 613.000838 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006166 ngày 05/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình